

CHỦ ĐỀ 5: XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. - Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau; thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.
- Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội.

TUẦN 1:

SHDC – TRAO ĐỔI VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA THANH NIÊN HỌC SINH TRONG VIỆC THAM GIA XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG. I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- + Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ cộng đồng
- + Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng. + Tham gia về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.” - Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. -

Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện). **2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội.
- + Cộng đồng là gì?
- + Thanh niên – học sinh cần là gì để tham gia phát triển cộng đồng
- + Ý nghĩa của việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.?
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

1

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”

a) Mục tiêu:

- Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội
- Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội **b)**

Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát

triển cộng đồng.”

+ Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề " Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng." + HS chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

- Gọi ý thảo luận:

Thanh niên học sinh đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng bởi những lý do sau:

- **Sức trẻ và nhiệt huyết:** Thanh niên học sinh sở hữu nguồn năng lượng dồi dào, sự sáng tạo và nhiệt huyết, sẵn sàng cống hiến sức mình cho cộng đồng.
- **Khả năng tiếp thu:** Thanh niên học sinh là thế hệ tiếp nối, có khả năng tiếp thu nhanh chóng kiến thức và kỹ năng mới, dễ dàng thích nghi với những thay đổi của xã hội.
- **Lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm:** Thanh niên học sinh luôn ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và đất nước, sẵn sàng tham gia các hoạt động vì lợi ích chung.

Trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng:

- **Rèn luyện đạo đức và trí tuệ:** Thanh niên học sinh cần rèn luyện đạo đức, phẩm chất, lối sống tốt đẹp, trau dồi kiến thức và kỹ năng để trở thành những người có ích cho xã hội.
- **Tham gia các hoạt động xã hội:** Tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ những người khó khăn, khuyết tật, tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương.
- **Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc:** Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.
- **Thực hiện tốt nghĩa vụ học tập:** Học tập chăm chỉ, rèn luyện đạo đức, rèn luyện sức khỏe để trở thành những công dân có ích cho xã hội.
- **Tuân thủ pháp luật và quy định của cộng đồng:** Tôn trọng và chấp hành pháp luật, quy định của cộng đồng, sống hòa đồng, đoàn kết với mọi người.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.” * * * * *

TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng
- Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
- Tìm hiểu cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ kiến thức tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng - Tham gia các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị, dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Máy tính, máy chiếu (nếu có)
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12
- Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề phát triển cộng đồng thông qua trò chơi “Dệt lưới cộng đồng”

b. Nội dung: Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

c. Sản phẩm: Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “<i>Dệt lưới cộng đồng</i>” - GV hướng dẫn cách chơi: + Chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm từ 5 đến 7 học sinh. + Cung cấp cho mỗi nhóm một cuộn len và một số mảnh giấy màu.	- HS nhận thức được vấn đề thể hiện việc phát triển cộng đồng

+ Yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên bốc thăm một chủ đề liên quan đến việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng (ví dụ: bảo vệ môi trường, giúp đỡ người già neo đơn, tham gia các hoạt động văn hóa,...). + Học sinh trong nhóm thảo luận và vẽ hình ảnh, viết những ý tưởng về chủ đề đã bốc thăm lên các mảnh giấy màu. + Sau đó, các nhóm nối những mảnh giấy màu với nhau bằng len để tạo thành một "lưới cộng đồng". + Đại diện của mỗi nhóm giới thiệu về chủ đề đã bốc thăm và giải thích những ý tưởng được thể hiện trên "lưới cộng đồng". Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng với nhiều ý tưởng hay và ý nghĩa nhất Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi cá nhân và là cơ hội để mỗi chúng ta phát triển bản thân. Chủ đề này giúp các em biết cách thực hiện những hoạt động xã hội cụ thể, đa dạng góp phần xây dựng và phát triển cộng đồng. Chia sẻ hiểu biết về cộng đồng với các nền văn hoá khác nhau; hoạt động thể hiện tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc.	
--	--

HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI

Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và sự tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- HS xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS có thể xác định những hoạt động thể hiện tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc mà em biết.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1: Chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	1: Chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- GV cho HS thảo luận nhóm cùng chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- GV gợi ý: Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội:

+ Mạnh dạn trong giao tiếp.

+ Cởi mở, tôn trọng các đối tượng khác nhau.

+ Thể hiện thái độ thiện chí khi làm quen với người khác.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS

liên hệ bản thân, chia sẻ cùng nhóm - GV quan

sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV

mời đại diện HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân và nhóm

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận

- GV có thể bổ sung:

+ Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan: Giữ tinh thần vui vẻ, cởi mở và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

+ Tôn trọng sự khác biệt: Tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt về văn hóa, quan điểm, lối sống của mỗi người.

+ Biết tha thứ và bỏ qua lỗi lầm: Biết tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và sẵn sàng cho họ cơ hội sửa chữa.

+ Luôn giữ lời hứa: Luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người.

Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp dưới đây

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập -

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm trao đổi và thảo luận để xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp dưới đây:

- Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội:

+ Mạnh dạn trong giao tiếp.

+ Cởi mở, tôn trọng các đối tượng khác nhau.

+ Thể hiện thái độ thiện chí khi làm quen với người khác.

+ Lắng nghe tích cực để hiểu người cùng giao tiếp.

+ Sử dụng phối hợp lời nói, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ trong giao tiếp để tạo niềm tin với người khác.

+ Sắp xếp thời gian hợp lý để phát triển các mối quan hệ.

+ ...

- Biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng:

+ Tự nguyện chia sẻ, hỗ trợ những người khác.

+ Tích cực tham gia các hoạt động quyền góp ủng hộ.

+ Chia sẻ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng mọi lúc, mọi nơi khi có thể. **2.**

Thảo luận xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp dưới đây

- **TH1:** Các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng: +

Chủ động làm quen với bạn bè mới:

Tuần chủ động tìm kiếm và làm quen với các bạn ở các khối, lớp khác, thể hiện sự tự tin và mong muốn mở rộng mối quan hệ xã hội.

+ **Tìm kiếm những người bạn thân thiện, dễ gần:**

Việc tìm kiếm bạn bè thân thiện và dễ gần là một biểu hiện của sự chủ động trong việc xây dựng mối quan hệ tích cực và có ý định chia sẻ và học hỏi từ những người xung quanh.

+ **Tham gia các hoạt động của trường:**

+ **TH1:** Để phần đầu, rèn luyện trở thành học sinh "3 tốt", ngay từ đầu năm học, Tuấn đã chủ động làm quen với các bạn ở các khối, lớp khác, tìm kiếm những người bạn thân thiện, dễ gần, thông qua đó để có thêm nhiều bạn mới, học hỏi được nhiều kinh nghiệm trong học tập và giao tiếp. Bên cạnh đó, Tuấn còn tích cực tham gia các hoạt động của trường để phát huy năng khiếu, sở trường của mình, đặc biệt là bóng rổ, bóng chuyền; chăm chỉ học tập, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài.

- **TH2:** Cuối tuần, Minh đến chơi nhà Tiến và được bạn cho biết ông Hạnh (hàng xóm nhà Tiến) là người khuyết tật có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Minh đã suy nghĩ rất nhiều và kể lại cho người thân, bạn bè về hoàn cảnh của ông Hạnh, đồng thời Minh cùng Tiến vận động mọi người chung tay giúp đỡ ông.

- Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

+ Thảo luận nhóm phân tích xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp

+ Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. nội dung các nhóm trình bày và kết luận **Nhiệm vụ 3. Chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV cho HS chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện

Sự tích cực tham gia các hoạt động của trường, như bóng rổ, bóng chuyền, là cách Tuấn thể hiện sự chủ động trong việc phát triển năng khiếu và sở thích cá nhân, đồng thời tạo ra cơ hội giao tiếp và hợp tác với đồng đội.

+ Chăm chỉ học tập:

Việc chăm chỉ học tập là biểu hiện của sự tự tin và chủ động trong việc đặt ra mục tiêu và nỗ lực đạt được chúng. +

Hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài:

Sự hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài trong các hoạt động học tập là cách Tuấn chia sẻ kiến thức và ý kiến của mình, đồng thời thể hiện sự tự tin trong việc thể hiện quan điểm cá nhân.

- TH2:

+ **Suy nghĩ và chia sẻ thông tin:** Minh đã suy nghĩ về hoàn cảnh khó khăn của ông Hạnh và chia sẻ thông tin này với người thân và bạn bè. Hành động này không chỉ là sự tự chủ động tìm hiểu môi trường xung quanh mà còn là việc thông báo về tình hình để mọi người hiểu và cảm thông.

+ Kể lại cho bạn bè:

Minh đã kể lại cho bạn bè về hoàn cảnh khó khăn của ông Hạnh. Điều này có thể tạo ra sự nhận thức và sự quan tâm từ phía cộng đồng xã hội.

+ **Chung tay vận động giúp đỡ:** Minh và Tiến cùng nhau vận động mọi người chung tay giúp đỡ ông Hạnh. Hành động này thể hiện tình cảm và sự chủ động trong việc hỗ trợ cộng đồng.

3. Chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện

- Tham gia các hoạt động xã hội, câu lạc bộ, hội nhóm: Em thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội như: hội thanh

- GV gợi ý: + ý nghĩa của hoạt động đó với em như thế nào? + Cảm giác của em khi tham gia các hoạt động đó + Em đã có những mối quan hệ mới nào sau khi tham gia hoạt động? Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện HS chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận - GV bổ sung: + Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan: Em luôn giữ tinh thần vui vẻ, cởi mở và sẵn sàng giúp đỡ mọi người. + Tôn trọng sự khác biệt: Em luôn tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt về văn hóa, quan điểm, lối sống của mỗi người. + Biết tha thứ và bỏ qua lỗi lầm: Em biết tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và sẵn sàng cho họ cơ hội sửa chữa. + Luôn giữ lời hứa: Em luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người.	niên, câu lạc bộ tình nguyện, CLB tiếng Anh,... để giao lưu, kết bạn và mở rộng mối quan hệ. - Bắt đầu cuộc trò chuyện: Em luôn chủ động chào hỏi, bắt chuyện với những người xung quanh, đặc biệt là những người mới gặp. Em luôn thể hiện sự cởi mở và thân thiện để dễ dàng kết bạn mới. - Lắng nghe và chia sẻ: Em luôn chú ý lắng nghe người khác một cách cẩn thận, thể hiện sự quan tâm và thấu hiểu. Em cũng sẵn sàng chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc và kinh nghiệm của bản thân một cách chân thành. - Giữ lời hứa: Em luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa và cam kết của mình để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người. - Tin tưởng vào bản thân: Em luôn tin tưởng vào khả năng của bản thân, dám nghĩ, dám làm và dám thể hiện ý kiến của bản thân một cách rõ ràng, rành mạch. - Giao tiếp bằng ánh mắt: Khi giao tiếp, em luôn nhìn thẳng vào mắt người đối diện để thể hiện sự tự tin và tôn trọng. - Ngôn ngữ cơ thể: Em giữ tư thế thoải mái, mỉm cười và sử dụng cử chỉ tay phù hợp để thể hiện sự tự tin và cởi mở. - Lắng nghe và học hỏi: Em luôn sẵn sàng lắng nghe và học hỏi từ những người khác, trau dồi kiến thức và kỹ năng để hoàn thiện bản thân.
--	---

Hoạt động 2: Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị a.

Mục tiêu:

- HS biết về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị - HS có thể xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị **d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.

- GV gợi ý:

+ Hoạt động giáo dục về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc

+ Hoạt động giáo dục về tình yêu thương, chia sẻ

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS

liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp - GV quan

sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo**

cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại

diện HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ -

GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận

- GV bổ sung:

+ Tổ chức các hội thi văn nghệ, thể thao giữa các dân tộc: Tăng cường giao lưu, đoàn kết giữa các dân tộc.

+ Xuất bản sách, báo, tài liệu về chủ đề đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị: Giúp học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về chủ đề này.

+ Sử dụng các phương tiện truyền thông để tuyên truyền, giáo dục về chủ đề đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị: Giúp tiếp cận được nhiều người hơn.

Nhiệm vụ 2. Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu

HS làm nhiệm vụ nhóm: + *Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.*

- GV chú ý:

+ Các hoạt động giáo dục cần phù hợp với lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh.

1. Chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết. *

Hoạt động giáo dục về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc:

- Tổ chức các buổi học ngoại khóa, tham quan di tích lịch sử, văn hóa: Giới thiệu về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc trên đất nước.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa dân tộc: Giúp học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Gặp gỡ, giao lưu với các nghệ nhân, già làng, trưởng bản: Học hỏi kinh nghiệm, kiến thức về văn hóa của các dân tộc.

- Tham gia các lễ hội truyền thống của các dân tộc: Trải nghiệm văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc một cách trực tiếp.

* Hoạt động giáo dục về tình yêu thương, chia sẻ:

- Tổ chức các hoạt động từ thiện, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn: Giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái.

- Tham gia các hoạt động tình nguyện: Giúp đỡ người già neo đơn, trẻ em mồ côi, học sinh nghèo,...

- Tổ chức các chương trình quyên góp, ủng hộ: Giúp đỡ các nạn nhân thiên tai, lũ lụt,...

- Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường chung sống.

2. Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.

- Truyền thông

+ Thi tìm hiểu về quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc.

+ Cần có sự tham gia tích cực của học sinh trong các hoạt động giáo dục. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại HS trình bày kết quả. - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp những thông tin mà HS trình bày - GV mở rộng thêm những kiến thức	+ Vẽ tranh cổ động. + Thuyết trình về một thể giới hoà bình. + Tiểu phẩm tuyên truyền. - Nhân đạo, từ thiện + Quyên góp giúp đỡ trẻ em vùng cao. + Tình nguyện vì an sinh xã hội. + Tặng quà người già neo đơn. - Giao lưu + Toạ đàm. + Biểu diễn văn nghệ. + Thể dục, thể thao. + Hội trại.
---	--

Hoạt động 3: Tìm hiểu cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo a.

Mục tiêu:

- HS chia sẻ về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết

- HS biết cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

HS đề xuất cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS chia sẻ về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết - GV gợi ý: + Xác định mục tiêu và phạm vi dự án: Mục tiêu dự án cần cụ thể, rõ ràng, đo lường được và có tính khả thi. Phạm vi dự án cần xác định rõ ràng các hoạt động, đối tượng thụ hưởng và nguồn lực cần thiết. + Phân chia công việc và phân công nhiệm vụ: Lập danh sách các công việc cần thực hiện và phân công cho các	1. Chia sẻ về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết. - Xây dựng tinh thần đoàn kết và hợp tác: Tạo môi trường làm việc thân thiện, cởi mở để khuyến khích sự hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong nhóm. - Lắng nghe ý kiến đóng góp: Luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của các bên liên quan để cải thiện dự án và nâng cao hiệu quả hoạt động. - Thể hiện sự linh hoạt: Sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch và hoạt động của dự án khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế. - Đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm: Công khai thông tin về dự án cho các bên liên quan và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện dự án. 2. Thảo luận về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

thành viên trong nhóm phù hợp với năng lực và sở thích của họ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện HS chia sẻ

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận: Quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đòi hỏi sự tỉ mỉ, chu đáo và có tinh thần trách nhiệm cao

Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ nhóm:

+ *Thảo luận về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.*

- GV gợi ý: Có thể trình bày cụ thể theo từng bước:

+ Lập kế hoạch

+ Triển khai dự án

+ Đánh giá và rút kinh nghiệm

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả. - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.

- Xác định mục tiêu, những công việc cần được hoàn thành, cách thực hiện và các nguồn lực cần thiết để thực hiện dự án.

- Lập kế hoạch cụ thể và chi tiết.

- Phân bổ các nguồn lực và phân công công việc cụ thể cho các thành viên.

- Cập nhật thông tin về tiến độ dự án và điều phối, hướng dẫn các thành viên.

- Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các thành viên nhằm đảm bảo tiến độ và mục tiêu của dự án.

- Kiểm soát việc sử dụng các nguồn lực của dự án.

Cụ thể từng bước:

* Lập kế hoạch:

- Xác định mục tiêu và phạm vi dự án: Mục tiêu dự án cần cụ thể, rõ ràng, đo lường được và có tính khả thi. Phạm vi dự án cần xác định rõ ràng các hoạt động, đối tượng thụ hưởng và nguồn lực cần thiết.

- Phân chia công việc và phân công nhiệm vụ: Lập danh sách các công việc cần thực hiện và phân công cho các thành viên trong nhóm phù hợp với năng lực và sở thích của họ.

- Lập lịch trình thực hiện: Xác định thời gian bắt đầu và kết thúc dự án, lập lịch trình chi tiết cho từng hoạt động và đặt ra các mốc thời gian cụ thể.

- Lập dự toán chi phí: Dự toán chi phí cho tất cả các hoạt động trong dự án, bao gồm chi phí nhân lực, vật tư, trang thiết bị,...

- Lập kế hoạch truyền thông: Xác định các kênh truyền thông phù hợp để quảng bá dự án và thu hút sự tham gia của tình nguyện viên.

* Triển khai dự án:

- Tuyển chọn và đào tạo tình nguyện viên: Tuyển chọn những tình nguyện viên có nhiệt tình, trách nhiệm và phù hợp với yêu cầu của dự án. Tổ chức đào tạo cho tình nguyện viên về kỹ năng thực hiện dự án và các quy định an toàn.

- Giám sát và điều phối hoạt động: Theo dõi sát sao tiến độ thực hiện dự án, giải quyết các vấn đề phát sinh và điều phối hoạt động của các tình nguyện viên.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp những thông tin mà HS trình bày - GV mở rộng thêm những kiến thức: Quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo là một công việc đầy thử thách nhưng cũng rất ý nghĩa. Bằng cách áp dụng những nguyên tắc trên, bạn có thể quản lý dự án hiệu quả và góp phần tạo nên những hoạt động tình nguyện nhân đạo thành công	- Quản lý tài chính: Quản lý chặt chẽ nguồn thu và chi của dự án, đảm bảo sử dụng nguồn lực hiệu quả và đúng mục đích. - Báo cáo kết quả: Báo cáo kết quả thực hiện dự án cho các bên liên quan theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu. * Đánh giá và rút kinh nghiệm: - Đánh giá hiệu quả thực hiện dự án: So sánh kết quả thực hiện dự án với mục tiêu đề ra, xác định những điểm thành công và hạn chế của dự án. - Rút kinh nghiệm cho các hoạt động tiếp theo: Dựa trên kết quả đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm để áp dụng cho các hoạt động tình nguyện tiếp theo.
--	---

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao
- Xem trước nội dung hoạt động 4, 5, 6 chủ đề 5

* * * * *

TUẦN 1: SHL

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ TÌM HIỂU CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÌNH ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, HOÀ BÌNH, HỮU NGHỊ” a. Mục tiêu:

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau
- Chia sẻ những tình huống thể hiện tư duy độc lập của bản thân

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

1. Xây dựng nội quy lớp học

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần
 - GV nhận xét chung tình hình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau - Đại diện một số HS chia sẻ kết quả tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.
 - Cả lớp thảo luận và kết luận về những kết quả tìm hiểu các nền văn hoá khác nhau trong cộng đồng và truyền thống đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc
- 2. Thảo luận về biện pháp thực hiện**
- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về biện pháp thể hiện tư duy độc lập của bản thân

Ngày soạn: Ngày dạy: TUẦN 2: SHDC

DIỄN ĐÀN “CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI”

I. MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- + Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội
- + Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội + Tham gia trao đổi về ảnh hưởng của mỗi quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè đến sự phát triển của mỗi cá nhân.

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”
- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”
- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện).

2. Đối với HS

- Tìm hiểu về các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội.
- + Các mối quan hệ xã hội là gì?
- + Vai trò của quan hệ xã hội với sự phát triển, tiến bộ của xã hội?
- + Ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội?
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới **Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”**

a) Mục tiêu:

- Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội
- Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội **b)**

Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”
- + Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề "Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội".
- + Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video
- + HS khác lắng nghe
- Gọi ý thảo luận:

12

+ Các mối quan hệ xã hội: là những quan hệ giữa người với người được hình thành trong quá trình hoạt động kinh tế, xã hội, chính trị, pháp luật, tư tưởng, đạo đức, văn hóa, v.v... Mọi sự vật và hiện tượng trong xã hội đều có những mối liên hệ với nhau. Nhưng không phải mối liên hệ nào cũng là quan hệ xã hội.

+ Vai trò của quan hệ xã hội với sự phát triển, tiến bộ của xã hội: Vai trò của quan hệ xã hội không chỉ dừng lại ở việc thúc đẩy quá trình hoàn thiện của 1 cá nhân, 1 tổ chức, giúp dễ dàng hòa nhập vào vòng quay công nghiệp hóa- hiện đại hóa hiện nay mà còn góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế- chính trị - xã hội của đất nước.

+ Ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội:

Theo phương diện cá nhân:

- Mang lại sức mạnh tinh thần
- Góp quan trọng đến hạnh phúc và sự thỏa mãn
- Thúc đẩy sự phát triển cá nhân

Với 1 tổ chức, quan hệ xã hội mang lại các lợi ích không hề nhỏ :

- Xây dựng và duy trì hình ảnh, uy tín cho tổ chức.
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu đối với cộng đồng

- Khuyến khích công chúng tham gia vào các hoạt động của tổ chức
- Bảo vệ tổ chức trước các cơn khủng hoảng

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

* * * * *

TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4,5,6 CHỦ ĐỀ 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.
- Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.
- Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được cách thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá từ đó có kiến thức để tham gia các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết, hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc

b. Năng lực đặc thù môn học:

- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ bài học tích cực tham gia các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết, hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc

3. Phẩm chất

13

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- File bài hát chơi trò chơi khởi động
- Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phần khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

b. Nội dung: GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn c.

Sản phẩm học tập: HS nêu tên được các bài hát nói về trường học **d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi “**Nghe nhạc đoán bài hát**”. -Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn

là đội chiến thắng.

(GV phát nhạc bài: Việt Nam Quê Hương Tôi, Giai Điệu Tổ Quốc, áo me, Hò ơ, Mùa xuân Hà Nội, Lý cái chày, Tình ca Tây Bắc....)

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 4: Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

a. Mục tiêu:

- HS xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng theo nội dung đã chọn

- Trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

Sản phẩm: HS biết thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS: Thảo luận lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- GV gợi ý:

- *Sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội:*

+ *Xác định mục đích thiết lập mối quan hệ.* + *Biết rõ đối tượng mà mình muốn thiết lập mối quan hệ.*

+ *Lựa chọn phương pháp, kỹ năng thiết lập mối quan hệ.*

+ ...

- *Sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng:* + *Xác định được những khó khăn, những vấn đề cộng đồng cần giúp đỡ.*

+ *Tìm cách huy động nguồn lực chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.*

+ *Lựa chọn phương thức chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4

+ Thảo luận lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

+ Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét các vở kịch của HS

1. Lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

Kịch bản kịch ngắn: "Hành trình kết nối"

Nhân vật:

+ **Minh:** Học sinh trung học phổ thông, năng động, nhiệt tình, luôn sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

+ **Mai:** Học sinh trung học phổ thông, nhút nhát, ít giao tiếp, ngại kết bạn mới.

+ **Lớp trưởng:** Học sinh trung học phổ thông, gương mẫu, trách nhiệm, luôn quan tâm đến tập thể.

+ **Các bạn học sinh khác:** Tham gia các hoạt động trong lớp và cộng đồng.

Màn 1:

Bối cảnh: Lớp học, giờ sinh hoạt tập thể.

Lớp trưởng: Các bạn lớp ta, hôm nay chúng ta sẽ tổ chức hoạt động tình nguyện giúp đỡ bà con ở xã vùng sâu vùng xa. Các bạn có ai tham gia không?

Minh: (Giơ tay) Em tham gia ạ! Em rất thích tham gia các hoạt động giúp đỡ cộng đồng.

Mai: (Nhìn xung quanh e dè) Em... em cũng muốn tham gia, nhưng em ngại lắm.

Minh: (Đến bên Mai, nở nụ cười thân thiện) Mai à, đừng lo lắng! Hoạt động này rất vui và bổ ích, chúng ta sẽ được giúp đỡ bà con và học hỏi được nhiều điều mới. Em sẽ đi cùng Mai nhé!

Mai: (Mỉm cười) Ừm, cảm ơn Minh nhiều!

Lớp trưởng: Rất tốt! Các bạn khác ai muốn tham gia thì giơ tay nhé!

(Nhiều bạn học sinh giơ tay)

Lớp trưởng: Vậy là có rất nhiều bạn tham gia rồi! Chúng ta sẽ họp mặt vào thứ bảy này để lên kế hoạch cụ thể nhé!

(Tiếng chuông reo)

Màn 2:

Bối cảnh: Xã vùng sâu vùng xa, ngày hoạt động tình nguyện.

Minh và Mai cùng các bạn học sinh khác đang giúp đỡ bà con trong xã làm các

- GV tổng hợp về nội dung và kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

Nhiệm vụ 2. Dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

- Chuẩn bị sản phẩm trình diễn trước lớp

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập -

HS sắm vai thể hiện kịch bản mà nhóm đã xây dựng

- HS luyện tập để chuẩn bị trình diễn trước lớp

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời các nhóm diễn kịch ngắn - GV yêu cầu các nhóm chú ý theo dõi và ghi lại ra giấy những điều muốn trao đổi ở phần tiếp theo

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV tổng hợp, kết luận hoạt động

Nhiệm vụ 3. Phân tích, nhận xét tiểu phẩm của từng nhóm.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS cùng nhau phân tích, nhận xét tiểu phẩm của từng nhóm.

- GV lưu ý HS chỉ phân tích và nhận xét các nhóm khác, còn với nhóm mình sẽ phụ trách phản hồi khi các nhóm khác trao đổi

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân và nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

công việc như: dọn dẹp nhà cửa, sửa chữa nhà cửa, trồng cây xanh,...

Minh: (Làm việc hăng say, mồ hôi nhễ nhại) Mai ơi, cố lên nhé! Chúng ta sắp sửa xong rồi!

Mai: (Cố gắng hoàn thành công việc, cảm thấy vui vẻ và tự tin hơn) Ừm, Minh! Em cảm thấy rất vui khi được tham gia hoạt động này cùng các bạn.

Bà lão: (Nhìn các bạn học sinh với ánh mắt trìu mến) Cảm ơn các cháu nhiều lắm! Nhờ có các cháu mà nhà bà đã được sửa sang lại khang trang, sạch đẹp hơn.

Minh: (Mỉm cười) Dạ, bà ơi! Chúng cháu rất vui khi được giúp đỡ bà.

Mai: (Cảm thấy ấm áp trong lòng) Em cũng vậy ạ!

(Sau khi hoàn thành công việc, các bạn học sinh cùng nhau quây quần bên lửa trại, hát hò và chia sẻ những câu chuyện vui vẻ)

Màn 3:

Bối cảnh: Lớp học, giờ sinh hoạt tập thể.

Lớp trưởng: Các bạn lớp ta, hôm nay chúng ta sẽ chia sẻ về hoạt động tình nguyện vừa qua.

Minh: (Đứng dậy, chia sẻ) Em cảm thấy rất vui khi được tham gia hoạt động tình nguyện này. Chúng ta đã được giúp đỡ bà con trong xã, mang đến cho họ những niềm vui và sự ấm áp. Hoạt động này cũng giúp em kết识 được nhiều bạn mới và học hỏi được nhiều điều bổ ích.

Mai: (Cũng đứng dậy, chia sẻ) Em cũng vậy ạ! Em từng rất nhút nhát và ngại giao tiếp, nhưng nhờ có hoạt động này mà em đã tự tin hơn rất nhiều. Em cảm ơn Minh và các bạn đã luôn giúp đỡ và động viên em.

Lớp trưởng: Hoạt động tình nguyện này thực sự rất ý nghĩa! Chúng ta đã thể hiện được tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái và góp phần xây dựng cộng đồng ngày càng phát triển.

2. Dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại HS chia sẻ suy nghĩ của mình về vở kịch của các nhóm - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra. - GV kết luận: Bằng cách chủ động và tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, bạn có thể xây dựng những mối quan hệ mới và tạo ra sự khác biệt tích cực cho cộng đồng.	chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. 3. Phân tích, nhận xét tiêu phẩm của từng nhóm. Bài học rút ra: - Chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội: Minh đã chủ động giúp đỡ Mai và kết bạn với Mai, từ đó Mai đã tự tin hơn trong giao tiếp và hòa nhập với tập thể. - Sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng: Minh và các bạn học sinh đã tham gia hoạt động tình nguyện để giúp đỡ bà con trong xã, mang đến cho họ những niềm vui và sự ấm áp.
--	---

Hoạt động 5: Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau a.

Mục tiêu:

- HS có thể lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá - Thực hiện kế hoạch mà mình đã xây dựng

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau **d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, cùng nhau lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.

- GV yêu cầu kế hoạch được xây dựng phải có đủ các bước:

1. Mục tiêu:
2. Đối tượng tham gia:
3. Thời gian thực hiện:
4. Nội dung và hình thức cuộc thi:
5. Thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động:

- Gợi ý nội dung HS có thể tìm hiểu:

- + Phong tục tập quán.
- + Lễ hội truyền thống.
- + Các làn điệu dân ca.
- + Trang phục dân tộc.
- + Ẩm thực, kiến trúc, hội hoạ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.

Tên hoạt động: "Hành trình Tìm Hiểu Văn Hóa Các Dân Tộc Việt Nam"

Kế hoạch hoạt động:

1. Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho học sinh hiểu và trải nghiệm giá trị văn hóa đa dạng của các dân tộc Việt Nam.
- Khuyến khích tinh thần đoàn kết, hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc trong cộng đồng học đường.

2. Đối tượng tham gia: Tất cả học sinh các lớp 10, 11 và 12 tại Trường Trung Học Phổ Thông C.

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kế hoạch đã xây dựng

- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày kế hoạch của các nhóm

- Cùng nhau chỉnh sửa và hoàn thiện kế hoạch của các nhóm

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, các kế hoạch đã được xây dựng

Nhiệm vụ 2. Thực hiện hoạt động khám phá đã thiết kế.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS cùng nhau thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động kế hoạch mà cả nhóm đã cùng xây dựng - Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình thức thuyết trình, video, hình ảnh...

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

+ Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới **Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.

- Gợi ý:

+ Thuyết trình.

+ Biểu diễn văn nghệ.

+ Trình diễn trang phục truyền thống.

+ Trò chơi dân gian.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV

3. Thời gian thực hiện: Ngày ... tháng ... năm ...

4. Nội dung và hình thức cuộc thi:

Nội dung:

a. Giá trị văn hóa của các dân tộc Việt Nam:

- Trang phục truyền thống của các dân tộc.

- Kiến trúc và nghệ thuật trong nhà ở truyền thống.

- Đặc sản ẩm thực của từng dân tộc.

- Đa dạng ngôn ngữ và cách sử dụng trong giao tiếp.

- Phong tục, tập quán truyền thống.

b. Tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị của các dân tộc Việt Nam:

Ý nghĩa của sự đoàn kết trong xây dựng và bảo vệ đất nước.

Hình Thức Cuộc Thi: Poster

Quy trình tham gia thi:

- Bước 1: Học sinh tham gia thi cá nhân để tạo ra các poster cá nhân.

- Bước 2: Tuyển chọn các poster xuất sắc từng dân tộc trong từng lớp.

- Bước 3: Triển khai cuộc thi ở cấp trường với việc trưng bày các poster.

- Bước 4: Ban giám khảo xem xét và xếp loại các poster. -

Bước 5: Trao giải thưởng cho các poster xuất sắc nhất.

5. Thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động:

- Kết quả của cuộc thi sẽ được công bố công khai trên bảng tin của trường và thông qua các phương tiện truyền thông của trường.

+ Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp + Báo cáo sản phẩm trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới	- Các poster xuất sắc có thể được trưng bày tại các sự kiện văn hóa hoặc được sử dụng để giáo dục cộng đồng. 2. Thực hiện hoạt động khám phá đã thiết kế. 3. Báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.
---	--

Hoạt động 6: Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

a. Mục tiêu:

- HS chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.
- Xây dựng và trình bày bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

- GV gợi ý:

- + Say mê tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc.
- + Thường xuyên tìm hiểu và tham gia các lễ hội truyền thống.
- + Say mê tìm hiểu và thưởng thức các làn điệu dân ca.
- + Thích sưu tầm hình ảnh trang phục của các dân tộc.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm
- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

1. Chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

- + Sự đa dạng và phong phú của các nền văn hóa
- + Say mê tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc.
- + Thường xuyên tìm hiểu và tham gia các lễ hội truyền thống.
- + Say mê tìm hiểu và thưởng thức các làn điệu dân ca.
- + Thích sưu tầm hình ảnh trang phục của các dân tộc.
- + Tìm hiểu về các phong tục tập quán, truyền thống, giá trị sống của các dân tộc khác nhau, tôi nhận thức được sự khác biệt và đồng thời cũng thấy được những điểm chung, sự kết nối giữa con người trên toàn thế giới
- + trân trọng tinh thần đoàn kết, đề cao giá trị gia đình của người Việt Nam;

- GV tổ chức cho HS chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ -

GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân - GV kết luận: Khám phá các nền văn hóa khác nhau là một hành trình vô cùng thú vị và bổ ích. Nó giúp tôi mở rộng tầm nhìn, hiểu biết thêm về thế giới và con người, đồng thời cũng giúp tôi hoàn thiện bản thân và kết nối với những người bạn mới.

Nhiệm vụ 2. Xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. Bước 1:

GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. - GV gợi ý:

+ Những đặc điểm thể hiện sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

+ Nguồn gốc của sự khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa của sự đa dạng, khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt văn hoá.

+ Các hành vi, việc làm thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hoá.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiến hành thảo luận nhóm xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động -

GV mời các nhóm trình bày kế hoạch đã xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

- Các nhóm cử cá nhân tập luyện bài thuyết trình để trình bày trước lớp

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ -

GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận

Nhiệm vụ 3. Trình bày bài thuyết trình. Bước 1:

GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu các nhóm của đại diện trình bày bài thuyết trình

hay sự tôn trọng thiên nhiên, đề cao tinh thần hòa bình của người Nhật Bản. Những giá trị tinh thần này giúp em nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức, lòng nhân ái và trách nhiệm đối với cộng đồng

2. Xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

“- Trong thế giới ngày nay, nơi toàn cầu hóa ngày càng phát triển, việc hiểu biết và tôn trọng các nền văn hóa khác nhau là vô cùng quan trọng. Bài thuyết trình này sẽ khám phá tầm quan trọng của sự đa dạng văn hóa và cách chúng ta có thể thu hẹp khoảng cách giữa các nền văn hóa khác nhau. - Có nhiều lý do khiến sự đa dạng văn hóa trở nên quan trọng. Nó có thể tăng cường sự hiểu biết và khoan dung, khuyến khích sự đổi mới và sáng tạo, thúc đẩy sự phát triển kinh tế và làm cho thế giới trở nên thú vị hơn. Khi chúng ta tiếp xúc với các nền văn hóa khác nhau, chúng ta có thể học hỏi những cách suy nghĩ mới và mở rộng tầm nhìn của mình. Điều này có thể dẫn đến những hiểu biết và mối quan hệ mới, cũng như những cơ hội mới. Sự đa dạng văn hóa cũng có thể giúp chúng ta đánh giá cao nền văn hóa của chính mình và hiểu rõ hơn vị trí của mình trong thế giới

- Mặc dù sự đa dạng văn hóa mang lại nhiều lợi ích, nhưng nó cũng đi kèm với một số thách thức. Một thách thức là rào cản ngôn ngữ. Khi mọi người không thể giao tiếp hiệu quả, điều đó có thể dẫn đến hiểu lầm và xung đột. Một thách thức khác là sự khác biệt về giá trị. Các nền văn hóa khác nhau có thể có những giá trị và niềm tin khác nhau về mọi thứ, từ vai trò giới đến tầm quan trọng của gia đình. Những khác biệt này đôi khi có thể

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện trình bày bài thuyết trình Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày bài thuyết trình - Yêu cầu HS chú ý lắng nghe. Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cùng HS phân tích, tổng hợp các bài thuyết trình của các nhóm. - GV kết luận: + Học hỏi về các nền văn hóa khác nhau: Đọc sách, xem phim và nói chuyện với những người từ các nền văn hóa khác nhau là những cách tuyệt vời để tìm hiểu thêm về họ. + Cởi mở và tôn trọng: Hãy sẵn sàng thử những điều mới và học hỏi từ những người khác. Tránh đưa ra những giả định về người khác dựa trên chủng tộc, dân tộc hoặc nền văn hóa của họ. + Giao tiếp hiệu quả: Hãy kiên nhẫn và tôn trọng khi giao tiếp với mọi người	dẫn đến xung đột. Định kiến và phân biệt đối xử cũng là những thách thức đối với sự đa dạng văn hóa. Mọi người có thể bị đánh giá dựa trên chủng tộc, dân tộc hoặc nền văn hóa của họ, điều này có thể dẫn đến sự phân biệt đối xử và bất bình đẳng. Cuối cùng, thiếu hiểu biết cũng có thể là một thách thức. Nếu chúng ta không hiểu các nền văn hóa khác, chúng ta có thể vô tình xúc phạm hoặc làm tổn thương người khác” 3. Chia sẻ kinh nghiệm của em khi thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng. - Tích cực tạo mối quan hệ và thể hiện sự tự tin. - Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm một cách hữu ích. - Hành động cụ thể để giúp đỡ cộng đồng. - Luôn mở lòng và học hỏi từ người khác. - Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người khác
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 7, 8, 9 chủ đề 5

* * * * *

TUẦN 2: SHL –

CHIA SẺ VỀ CÁCH QUẢN LÝ DỰ ÁN HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO VÀ SỰ HIỂU BIẾT KHÁM PHÁ MỘT NỀN VĂN HOÁ

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và sự hiểu biết khám phá một nền văn hoá”

a) Mục tiêu: HS chia sẻ về cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và sự hiểu biết khám phá một nền văn hoá

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ *Nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh đối với cộng đồng, đất nước. + Rèn luyện cho học sinh những phẩm chất đạo đức tốt đẹp như lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm.*

21

+ Tích cực tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo

- GV Kết luận: Giáo dục cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và sự hiểu biết khám phá một nền văn hoá và tinh đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị cho học sinh là trách nhiệm chung của gia đình, nhà trường và xã hội. Mỗi cá nhân cần ý thức được trách nhiệm của bản thân và chung tay góp sức để xây dựng một đất nước Việt Nam đoàn kết, hùng cường và ngày càng phát triển.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

- GV đề nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

22

Ngày soạn: Ngày dạy: TUẦN 3: SHDC

DIỄN ĐÀN HỌC SINH VỀ CHỦ ĐỀ “TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO” I.

MỤC TIÊU

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trao đổi về cách thực hiện công việc theo kế hoạch
- Biết được sự cần thiết của việc thực hiện công việc theo kế hoạch

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn - Trang trí phòng buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu. - Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời. - Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu. - Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

2. Đối với HS

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.
- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2.

Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch a) Mục tiêu:

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch - Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

*** Phần khai mạc:**

- Giới thiệu các vị khách mời, đại biểu.
- Phát biểu khai mạc của ban tổ chức.
- Tiết mục văn nghệ chào mừng.

*** Phần chính:**

- Báo cáo về hoạt động tình nguyện nhân đạo của học sinh:
- Báo cáo của đại diện Ban Chấp hành Đoàn trường.
- Chia sẻ kinh nghiệm của học sinh đã tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo. - Thảo luận về chủ đề "Tình nguyện nhân đạo - Trách nhiệm của mỗi học sinh": - Các học sinh sẽ được chia thành các nhóm nhỏ để thảo luận về các chủ đề như: - Tầm quan trọng của hoạt động tình nguyện nhân đạo.

- Những lợi ích mà hoạt động tình nguyện nhân đạo mang lại cho bản thân, gia đình và cộng đồng.
- Những khó khăn, thử thách mà học sinh gặp phải khi tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Giải pháp để thúc đẩy học sinh tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo. - Sau khi thảo luận, các nhóm sẽ cử đại diện trình bày kết quả thảo luận trước toàn thể hội nghị.
- Giao lưu với các nhà hoạt động xã hội:

23

- Các nhà hoạt động xã hội sẽ chia sẻ về những kinh nghiệm của họ trong lĩnh vực hoạt động tình nguyện nhân đạo.
- Học sinh có thể đặt câu hỏi cho các nhà hoạt động xã hội.

* Phần kết thúc:

- Tóm tắt nội dung chính của diễn đàn.
- Phát biểu bế mạc của ban tổ chức.
- Trao giải thưởng cho các nhóm thảo luận có bài trình bày hay nhất.

ĐÁNH GIÁ

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ các khách mời trong buổi giao lưu.

HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện nhân đạo

* * * * *

TUẦN 3: HDGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7, 8 CHỦ ĐỀ 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. - Lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân
- **Năng lực đặc thù môn học:**
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** từ kiến thức bài học HS hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Video phim hoạt hình phần khởi động

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

24

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm học tập: HS hiểu được vấn đề cần nghiên cứu

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chiếu cho HS xem video: https://youtu.be/bniXIOd6M_g

- GV đặt câu hỏi: *Video nói về hành vi gì? Em thấy việc thực hiện các hành vi văn minh nơi công cộng có vai trò gì?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

- GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

Hoạt động 7: Thực hiện hoạt động giáo dục tình thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị a.

Mục tiêu:

- HS lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

- Triển khai thực hiện dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả. **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS có thể hiểu và biết cách sống và làm việc theo pháp luật

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn:
+ Mỗi HS đưa ra ý kiến của mình về lựa chọn và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. + Cả nhóm trao đổi thảo luận lựa chọn và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

+ Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp. - GV yêu cầu đặt tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng
Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

- Quyên góp ủng hộ trẻ em vùng cao. - Giúp đỡ những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
- Giới thiệu với bạn bè quốc tế về Việt Nam - Đất nước - Con người.
- Viết thư bày tỏ tinh thần đoàn kết quốc tế vì hoà bình.
- Tìm hiểu các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội của các nước trên thế giới

Tên dự án: "Tình Nguyên Viên Vui Tươi"

1. Mục tiêu dự án:

- Nâng cao tinh thần lạc quan, niềm vui và sự hạnh phúc cho cộng đồng.
- Tạo ra một môi trường tích cực và động viên cho những người đang gặp khó khăn. 2. Đối tượng hưởng lợi và đối tượng tham gia dự án:

25

- GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.

- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về ý tưởng của các nhóm. **Nhiệm vụ 2. Thực hiện hoạt động đã thiết kế.**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS cùng nhau thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động kế hoạch mà cả nhóm đã cùng xây dựng
- Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình

- Đối tượng hưởng lợi: Cộng đồng, đặc biệt là những người đang gặp khó khăn tinh thần, cảm xúc.

- Đối tượng tham gia: Tất cả các tình nguyện viên, đoàn viên, thanh niên trong cộng đồng.

3. Thời gian và địa điểm thực hiện:

• Thời gian: Từ tháng ... năm ... đến tháng... năm ...

• Địa điểm: Các khu vực cộng đồng, trung tâm văn hóa, trường học.

4. Tiến trình dự án hơn trời sáng tạo:

Thời Gian	Nội Dung	Người Thực Hiện
Từ ngày	Thành lập Ban Tổ chức dự án.	Ban Tổ chức dự án.

thức thuyết trình, video, hình ảnh... - GV đưa ra một số gợi ý: + Giám sát thực hiện công việc theo sự phân công trong toàn bộ tiến trình triển khai dự án. + Cập nhật hằng ngày các báo cáo công việc, cá nhân báo cáo trưởng nhóm, trưởng nhóm báo cáo cấp trên. + Đánh giá và rút kinh nghiệm thường xuyên, kịp thời. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.	đến ngày	Tổ chức các buổi họp thông tin, tuyển chọn và huấn luyện tình nguyện viên.	Ban Tổ chức dự án, Huấn luyện viên.
	Từ ngày	Triển khai các hoạt động vui tươi, tích cực trong cộng đồng như tổ chức các buổi hòa nhạc, hoạt động nghệ thuật, trò chơi.	Tình nguyện viên, Ban Tổ chức dự án.
	đến ngày	Đánh giá, tổng kết và phân phối kinh phí để duy trì các hoạt động trong tương lai.	Ban Tổ chức dự án.
	5. Phát triển bền vững dự án: Ban Quản lý dự án tiếp tục phát triển dự án nếu hoạt động hiệu quả và có nguồn lực để phát triển bền vững. 2. Thực hiện hoạt động đã thiết kế. - Xác định rõ ràng mục tiêu của dự án, bao gồm mục tiêu chính và mục tiêu phụ để đảm bảo rằng hoạt động của dự án được hướng đến kết quả mong muốn. - Lập kế hoạch chi tiết về các hoạt động cần thực hiện, bao gồm phân công nhiệm vụ, xác định nguồn lực cần thiết, lên lịch trình thực hiện và đề xuất ngân sách dự án.		

- GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả hoạt động. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS báo cáo kết quả hoạt động. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Đại diện các nhóm sắp xếp lại nội dung chia sẻ cùng cả lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận từ những chia sẻ kết quả thực hiện dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả của HS	- Giám sát thực hiện công việc theo sự phân công trong toàn bộ tiến trình triển khai dự án. - Cập nhật hằng ngày các báo cáo công việc, cá nhân báo cáo trưởng nhóm, trưởng nhóm báo cáo cấp trên. - Đánh giá và rút kinh nghiệm thường xuyên, kịp thời. 3. Báo cáo kết quả hoạt động. - Dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đã thành công với sự tham gia tích cực của cộng đồng và tình nguyện viên. - Chúng tôi đã mang lại niềm vui và sự động viên cho những người gặp khó khăn. - Quản lý dự án được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả và sự đầu tư nguồn lực hợp lý. - Phản hồi từ cộng đồng cho thấy sự hài lòng và mong muốn những hoạt động tương tự diễn ra thường xuyên hơn. ⇒ Dự án đã tạo ra những ảnh hưởng tích cực và lan tỏa niềm vui và sự đồng cảm trong cộng đồng.
---	---

Hoạt động 8: Lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án.

a. Mục tiêu:

- Có thể lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch. - Thực hiện tốt dự án mình đã lập

b. Nội dung: GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm:

- HS lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1. Lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn HS lựa	1. Lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch. Kế hoạch tổ chức Ngày hội sách quê em I. Mục đích: - Khuyến khích phong trào đọc sách trong học sinh, và cộng đồng địa phương. - Giới thiệu những cuốn sách hay, bổ ích đến với bạn đọc.

chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch.

- GV gợi ý:

- Tên dự án:

+ Áo ấm tặng trẻ em vùng cao.

+ Ngày hội sách quê em.

+ Nhịp cầu yêu thương.

+ Vàng trắng cho em.

- Kế hoạch dự án cần có các nội dung:

+ Bối cảnh và sự cần thiết của dự án.

+ Mục tiêu của dự án.

+ Đối tượng hưởng lợi của dự án.

+ Nội dung của dự án.

+ Tiến độ công việc.

+ Phân công trách nhiệm.

+ Dự kiến kết quả đạt được của dự án.

- GV yêu cầu đặc tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.

- GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.

- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét hoạt động lựa chọn dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch.

- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho học sinh, và cộng đồng trong dịp hè.

- Góp phần xây dựng xã hội học tập.

II. Thời gian và địa điểm:

- **Thời gian:** Ngày ... tháng ... năm ... (Chọn ngày Chủ nhật trong dịp hè)

- **Địa điểm:** Trường THPT ... (hoặc sân vận động, nhà văn hóa xã)

III. Đối tượng tham gia:

- Học sinh, trên địa bàn xã/phường ...

- Người dân địa phương.

IV. Ban tổ chức:

- **Trưởng Ban:** Bí thư đoàn trường ...

- **Phó Ban:** Bí thư các chi đoàn ...

V. Kinh phí:

- Kinh phí do nhà trường, UBND xã/phường và các nhà hảo tâm hỗ trợ.

VI. Nội dung hoạt động:

1. Hoạt động trước Ngày hội sách:

- Công tác tuyên truyền:

+ Phát loa truyền thanh, treo băng rôn, khẩu hiệu về Ngày hội sách.

+ Tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, website của trường và xã/phường.

+ Phối hợp với các nhà sách, nhà xuất bản tổ chức triển lãm sách.

- Công tác chuẩn bị:

+ Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho Ngày hội sách.

+ Thu thập, phân loại sách báo, tạp chí để trưng bày. + In ấn vé tham dự, phiếu bầu chọn sách hay. + Lập danh sách các gian hàng tham gia Ngày hội sách.

+ Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí.

2. Hoạt động trong Ngày hội sách:

- Lễ khai mạc:

+ Diễn văn khai mạc của đại diện Ban tổ chức.

+ Tiết mục văn nghệ chào mừng.

- Hoạt động trưng bày sách:

+ Triển lãm sách của các nhà sách, nhà xuất bản.

+ Triển lãm sách do học sinh, sưu tầm.

+ Gian hàng giới thiệu sách của các đơn vị trong xã/phường.

- Hoạt động giao lưu, ký tặng sách:

Nhiệm vụ 2. Chia sẻ kế hoạch và cách quản lý dự án.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kế hoạch và cách quản lý dự án

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hình thành nhóm chia sẻ kế hoạch và cách quản lý dự án. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.

- Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét về kế hoạch và cách quản lý dự án mà HS chia sẻ.

Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả. - Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình thức thuyết trình, video, hình ảnh...

- GV đưa ra một số gợi ý:

+ Giám sát thực hiện công việc theo sự phân công trong toàn bộ tiến trình triển khai dự án.

+ Cập nhật hằng ngày các báo cáo công việc, cá nhân báo cáo trưởng nhóm, trưởng nhóm báo cáo cấp trên.

+ Đánh giá và rút kinh nghiệm thường xuyên, kịp thời.

+ Mời các tác giả, nhà văn đến giao lưu, ký tặng sách cho bạn đọc.

+ Tổ chức tọa đàm về sách và văn hóa đọc.

- Hoạt động vui chơi giải trí:

+ Tổ chức các trò chơi về sách như: Đố vui về sách, tìm hiểu tác giả, tác phẩm,...

+ Tổ chức thi vẽ tranh về sách.

+ Tổ chức giao lưu văn nghệ giữa các học sinh, sinh viên.

- Lễ bế mạc:

+ Tổng kết, trao giải cho các cá nhân, tập thể xuất sắc. + Phát biểu cảm tưởng của đại diện học sinh, và cộng đồng.

VII. Phân công trách nhiệm: Ban tổ chức phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cá nhân, tập thể trong việc tổ chức các hoạt động của Ngày hội sách.

VIII. Khen thưởng: Ban tổ chức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức Ngày hội sách.

IX. Kết luận:

Ngày hội sách là một hoạt động ý nghĩa nhằm khuyến khích phong trào đọc sách trong học sinh, và cộng đồng địa phương. Hy vọng với sự chuẩn bị chu đáo và sự tham gia nhiệt tình của mọi người, Ngày hội sách quê em sẽ diễn ra thành công tốt đẹp.

2. Chia sẻ kế hoạch và cách quản lý dự án. Hướng dẫn cách quản lý dự án "Ngày hội sách cho em"

*** Lập kế hoạch:**

- Xác định mục tiêu, phạm vi và thời gian của dự án. -

- Chia nhỏ dự án thành các nhiệm vụ nhỏ hơn và dễ quản lý hơn.

- Lập lịch trình thực hiện cho từng nhiệm vụ. -

- Dự trù ngân sách cho dự án.

- Xác định các nguồn lực cần thiết cho dự án.

*** Lựa chọn đội ngũ:**

- Lựa chọn những người có đủ năng lực và kinh nghiệm để tham gia vào dự án.

- Phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong đội ngũ.

- Xây dựng tinh thần làm việc nhóm hiệu quả.

*** Quản lý công việc:**

- Theo dõi tiến độ thực hiện của từng nhiệm vụ. -

- Giải quyết các vấn đề phát sinh một cách kịp thời. -

- Báo cáo kết quả thực hiện dự án cho Ban tổ chức.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới	* Giao tiếp: - Giao tiếp hiệu quả giữa các thành viên trong đội ngũ. - Giao tiếp với các bên liên quan đến dự án như nhà tài trợ, nhà cung cấp dịch vụ,... - Cập nhật thông tin về dự án cho cộng đồng. * Đánh giá và điều chỉnh: - Đánh giá hiệu quả thực hiện dự án sau khi hoàn thành. - Rút ra bài học kinh nghiệm cho các dự án sau. - Điều chỉnh kế hoạch dự án nếu cần thiết. 3. Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả. - Dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đã thành công với sự tham gia tích cực của cộng đồng và tình nguyện viên. - Chúng tôi đã mang lại niềm vui và sự động viên cho những người gặp khó khăn. - Quản lý dự án được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả và sự đầu tư nguồn lực hợp lý. - Phản hồi từ cộng đồng cho thấy sự hài lòng và mong muốn những hoạt động tương tự diễn ra thường xuyên hơn. ⇒ Dự án đã tạo ra những ảnh hưởng tích cực và lan tỏa niềm vui và sự đồng cảm trong cộng đồng.
--	--

*** Hướng dẫn về nhà:**

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao
- Xem trước hoạt động 9, 10 chủ đề 5

* * * * *

TUẦN 3: SHL

CHIA SẺ VỀ DỰ ÁN HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN HIỆU QUẢ.

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả”

a. Mục tiêu: HS chia sẻ những hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

b. Nội dung – tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS chia sẻ về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lý dự án hiệu quả:

+ *Lắng nghe ý kiến của các bên liên quan: Lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm, ban lãnh đạo, nhà tài trợ và cộng đồng để đảm bảo dự án đáp ứng nhu cầu thực tế.* + *Linh hoạt và thích ứng: Sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch và phương án thực hiện dự án khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế.*

+ *Duy trì động lực: Giữ cho các thành viên trong nhóm luôn có động lực và nhiệt huyết để tham gia dự án.*

+ *Thể hiện lòng biết ơn: Thể hiện lòng biết ơn đối với sự đóng góp của các thành viên trong nhóm, ban lãnh đạo, nhà tài trợ và cộng đồng.*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả

Ngày soạn: Ngày dạy: TUẦN 4: SHDC
KỊCH TƯƠNG TÁC CHỦ ĐỀ “HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI”

I. MỤC TIÊU

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của hoạt động xã hội. - Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội.
- Rèn luyện cho học sinh những kỹ năng mềm cần thiết như kỹ năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm.
- Góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó và phát triển

II. CHUẨN BỊ

1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.
- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch
- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình Kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”
- Trang trí phù hợp với chương trình biểu diễn
- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

2. Đối với HS

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.
- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động

2. Sinh hoạt theo chủ đề - Kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội” a) Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của hoạt động xã hội. - Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội.

b) Nội dung - Tổ chức thực hiện

- Người dẫn chương trình: Điều phối chương trình, giới thiệu các hoạt động và đặt câu hỏi cho học sinh.

+ Học sinh 1: Chia sẻ về kinh nghiệm tham gia hoạt động xã hội.

+ Học sinh 2: Chia sẻ về những lợi ích của hoạt động xã hội.

+ Học sinh 3: Chia sẻ về những thách thức khi tham gia hoạt động xã hội. +

Học sinh 4: Chia sẻ về những ý tưởng cho các hoạt động xã hội.

- Chia học sinh thành các nhóm nhỏ theo đơn vị lớp

- Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về một chủ đề liên quan đến hoạt động xã hội, ví dụ: • Tầm quan trọng của hoạt động xã hội.

- Lợi ích của hoạt động xã hội.
- Thách thức khi tham gia hoạt động xã hội.
- Ý tưởng cho các hoạt động xã hội.

- Sau khi thảo luận, yêu cầu mỗi nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận trước cờ - Yêu cầu một học sinh phỏng vấn một học sinh khác về kinh nghiệm tham gia hoạt động xã hội.

- Các câu hỏi phỏng vấn có thể bao gồm:

32

- Em đã tham gia những hoạt động xã hội nào?
- Em cảm thấy như thế nào khi tham gia các hoạt động xã hội?
- Em đã học được gì từ các hoạt động xã hội?
- Em có lời khuyên nào cho các bạn muốn tham gia hoạt động xã hội không? Sau khi phỏng vấn, yêu cầu học sinh phỏng vấn chia sẻ nội dung phỏng vấn với toàn thể lớp.

ĐÁNH GIÁ

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”

HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc về chương trình kịch tương tác chủ đề “Hoạt động xã hội”

* * * * *

TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 9, 10 CHỦ ĐỀ 5.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội.
- Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- **Năng lực giao tiếp, hợp tác:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- **Năng lực tự chủ, tự học:** xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân

b. Năng lực đặc thù môn học:
- **Năng lực thích ứng với cuộc sống:** Từ các nội dung sự kiện HS có thể đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội từ đó tham gia phát triển cộng đồng bền vững.

3. Phẩm chất

- Có thái độ hứng thú trong học tập.
- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.
- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Giáo án, SGK, SGV
- Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung
- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

2. Đối với HS:

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học. **b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát “Một vòng Việt Nam – Ca sĩ Tùng Dương” **c. Sản phẩm học tập:** HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.

33

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: “Một vòng Việt Nam – Ca sĩ Tùng Dương”. - GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?* **Bước 2:**

HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**Hoạt động 9: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội**

a. Mục tiêu: HS biết đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS biết đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1. Tự đánh giá về ý nghĩa của các hoạt động xã hội mà em đã tham gia đối với bản thân, đối với gia đình em và cộng đồng nơi em sống.</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV và HS cùng nhau thảo luận và phân công nhiệm vụ cụ thể, với các phần như sau: + Giao cho mỗi thành viên tự đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng + Thảo luận về ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng + Chia sẻ cùng các bạn trong lớp Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, chia sẻ ý kiến về đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	1. Tự đánh giá về ý nghĩa của các hoạt động xã hội mà em đã tham gia đối với bản thân, đối với gia đình em và cộng đồng nơi em sống. 1. Nội dung đánh giá: - Tham gia dạy học miễn phí cho trẻ em từ các gia đình nghèo và khó khăn. - Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa như trò chơi, văn hóa, thể dục, và nghệ thuật cho trẻ em. 2. Ý nghĩa của hoạt động xã hội đối với bản thân và cộng đồng: - Đối với bản thân: + Tham gia chương trình giúp em phát triển kỹ năng giao tiếp, giảng dạy và tình nguyện. + Em cảm thấy tự hào và hạnh phúc khi biết mình đã góp phần vào việc cải thiện tương lai của những đứa trẻ. - Đối với cộng đồng: + Chương trình mang lại cơ hội học tập miễn phí cho những đứa trẻ có hoàn cảnh khó khăn, giúp họ có được kiến thức và kỹ năng cần thiết để vươn lên trong cuộc sống. + Ngoài ra, nó cũng tạo ra sự liên kết và tình đồng cảm trong cộng đồng, khi mọi người cùng nhau hỗ trợ những thành viên yếu thế và tạo ra một môi trường học tập tích cực.

- GV yêu cầu từng nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình - Các nhóm khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ.

Nhiệm vụ 2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ kết quả đánh giá các hoạt động xã hội.

- GV gợi ý cho HS:

+ Đối với cá nhân: Trưởng thành hơn về mặt xã hội, góp phần làm cho cuộc sống con người trở nên phong phú, có ý nghĩa hơn, . .

+ Đối với gia đình: Giúp các thành viên trong gia đình mở rộng các mối quan hệ và gần gũi với mọi người trong cộng đồng, . .

+ Đối với xã hội: Góp phần gắn kết cộng đồng, giúp cho xã hội phát triển tốt đẹp hơn,...

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiến hành chia sẻ trước lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

- GV mời đại diện 3-5HS trình bày
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua hoạt động

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng.

Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng * **Đối với cá nhân:**

- **Phát triển kỹ năng sống:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân phát triển các kỹ năng sống cần thiết như giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, ra quyết định,...

- **Nâng cao kiến thức và hiểu biết:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân tiếp cận với nhiều thông tin, kiến thức mới về xã hội, cộng đồng và thế giới xung quanh.

- **Rèn luyện lòng nhân ái và sự đồng cảm:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân rèn luyện lòng nhân ái, sự đồng cảm, biết yêu thương và chia sẻ với người khác.

- **Mở rộng mối quan hệ:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân mở rộng mối quan hệ và xây dựng mạng lưới quan hệ xã hội.

- **Nâng cao giá trị bản thân:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân khẳng định bản thân, phát huy tiềm năng và nâng cao giá trị bản thân. * **Đối với gia đình:**

- **Giảm thiểu mâu thuẫn, gắn kết các thành viên:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp các thành viên trong gia đình có cơ hội giao lưu, chia sẻ và gắn kết với nhau hơn.

- **Tạo dựng truyền thống tốt đẹp:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình tạo dựng và gìn giữ những truyền thống tốt đẹp.

- **Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm. - **Giáo dục con cái:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cha mẹ giáo dục con cái về lòng nhân ái, sự đồng cảm và ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

- **Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và cộng đồng:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình hòa nhập với cộng đồng, tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.

- **Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và cộng đồng:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình hòa nhập với cộng đồng, tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.

* **Đối với cộng đồng:**

- GV kết luận: Có thể khẳng định rằng, các hoạt động xã hội đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng. Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân phát triển toàn diện, gia đình hạnh phúc và cộng đồng văn minh, tiến bộ. Do đó, mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.	- Giải quyết các vấn đề xã hội: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng giải quyết các vấn đề xã hội như: tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, giáo dục,... - Phát triển kinh tế - xã hội: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân. - Gìn giữ bản sắc văn hóa: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng gìn giữ bản sắc văn hóa, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. - Xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng đoàn kết, gắn bó, tạo dựng môi trường sống văn minh, lành mạnh. - Nâng cao vị thế của cộng đồng: Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng nâng cao vị thế, tạo dựng hình ảnh đẹp trong mắt bạn bè quốc tế.
--	---

Hoạt động 10: Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống a.

Mục tiêu:

- Lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà mình có thể tham gia. - HS tích cực tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng.

b. Nội dung:

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

c. Sản phẩm: HS biết cách tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng nơi sinh sống **d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
-----------------------	------------------

Nhiệm vụ 1. Lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia.

- Sau đó chia sẻ với cả lớp

- GV gợi ý:

+ Vệ sinh đường làng, ngõ xóm.

+ Tuyên truyền bảo vệ môi trường.

+ Hoạt động thể dục, thể thao.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động cá nhân tự ghi lại và lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà mình có thể tham gia. - Chuẩn bị sản phẩm chia sẻ với cả lớp

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận -

GV mời 3-5HS đại diện chia sẻ trước lớp - Các HS khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

1. Lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia.

- Duy trì thường xuyên các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường. -

Hỗ trợ những người gặp hoàn cảnh khó khăn phù hợp với khả năng của mình.

- Tuyên truyền trong cộng đồng về các hành vi xây dựng cộng đồng văn minh.

- Dành thời gian và năng lực của mình để tham gia vào các hoạt động tình nguyện như làm sạch môi trường, dọn vệ sinh khu phố, hoặc giúp đỡ người già và trẻ em khó khăn trong cộng đồng.

- GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ. **Nhiệm vụ 2. Tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng.**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu HS thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương mà em đã xác định. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành thực hiện

- GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương. **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần báo cáo của bạn **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ kết quả tham gia phát triển bền vững tại cộng đồng địa phương.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tiến hành chia sẻ trước lớp
- GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động -

GV mời đại diện 3-5HS trình bày
- GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần chia sẻ kết quả tham gia phát triển bền vững tại cộng đồng địa phương của bạn

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ -

GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

- Hỗ trợ các dự án phát triển bền vững như việc trồng cây, xây dựng các khu vườn cộng đồng,...

2. Tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng.

- Tham gia vào các chương trình giáo dục cộng đồng như dạy học thêm cho trẻ em, hỗ trợ giáo viên trong trường học địa phương, hoặc tổ chức các buổi học hoặc workshop về vấn đề môi trường và phát triển bền vững.

- Tham gia vào các hoạt động của ủy ban cộng đồng, đưa ra ý kiến và tham gia vào quyết định về phát triển hạ tầng, bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên địa phương.

- Tham gia vào các tổ chức và mạng lưới cộng đồng để chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm và tạo ra sự hợp tác giữa các thành viên trong cộng đồng để đạt được mục tiêu phát triển bền vững.

3. Báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.

- *Nội dung:*

+ Kết quả, sản phẩm thực hiện hoạt động xây dựng cộng đồng + Cảm xúc, kinh nghiệm, các biện pháp tham gia xây dựng cộng đồng nơi em sống.

- *Hình thức:*

+ Tham gia diễn đàn, giao lưu ở lớp/khối hoặc trường.

+ Triển lãm sản phẩm.

* * * * *

TUẦN 3: SHL

CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG NƠI EM SỐNG

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống”

a. Mục tiêu: HS Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống **b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống
- + Là một thành viên tích cực trong cộng đồng, em luôn ý thức được tầm quan trọng của việc chung tay góp sức xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Do đó, trong thời gian qua, em đã tham gia vào nhiều hoạt động xây dựng cộng đồng và đạt được những kết quả đáng khích lệ
- + Tham gia các buổi ra quân vệ sinh môi trường do địa phương tổ chức, dọn dẹp rác thải tại các khu vực công cộng, góp phần bảo vệ môi trường sống xanh - sạch - đẹp.
- + Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè và bà con trong khu phố nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hạn chế sử dụng túi nilon, rác thải nhựa, phân loại rác thải tại nguồn.
- + Tham gia trồng cây xanh tại các tuyến đường, khuôn viên trường học, góp phần phủ xanh môi trường.
- + Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao do địa phương tổ chức, góp phần tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho cộng đồng.
- + Tham gia các hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, trẻ em mồ côi, khuyết tật.
- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi sinh sống

* * * * *

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 5

1. Cá nhân tự đánh giá

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Các tiêu chí	Cá nhân tự đánh giá		Đánh giá theo nhóm/tổ		Đánh giá chung của GV	
	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt	Đạt	Chưa đạt
- Nêu được các biểu hiện chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội.						
- Nêu được các biểu hiện sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.						
- Nêu được các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị.						
- Xác định được các biện pháp quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.						
- Thể hiện được sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.						
- Thực hiện được hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.						

- Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị.						
- Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.						
- Lập và thực hiện được kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.						
- Thực hiện được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.						
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội.						
- Tham gia được các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống.						

- **Đạt:** Đạt ít nhất 7 trong 12 tiêu chí;
- **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 6 tiêu chí trở xuống.

ĐẠT: CHƯA ĐẠT:

IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

.....

.....